

# BIỂU CHẾ TẬP

*Sa-môn Thích Viên chiếu chùa Tây Minh  
ở Thượng Đô Trường An biên tập.*

## QUYỂN 6

Biểu văn có hai mươi hai bài, Đáp chế có mười một bài, tổng cộng ba mươi ba bài.

1. Biểu dâng cúng kinh Diệu Pháp Liên Hoa bản chữ vàng, của giám sử Lý Hiến Thành. (có phần trả lời)
2. Biểu chúc mừng dẹp yên Lý Linh Diệu.
3. Biểu xin độ tăng của Sa-môn Nguyên Hiệu.
4. Biểu tạ ân ban tặng phẩm vật cổ tôn sư Tuệ Kiên.
5. Biểu tạ các bài ca; tự; tụng leo lên thang Dao. (có phần trả lời)
6. Bài tụng: Sa-môn Sùng Tuệ leo lên thang Dao. (có phần trả lời)
7. Biểu cảm tạ ban tặng y tía và chúc mừng. (có phần trả lời)
8. Biểu tấu trình việc ân ban quét dọn lau chùi tháp tượng các Chùa ở kinh thành đã xong. (có phần trả lời)
9. Biểu tấu trình việc tiến hành phụng tu một số công Đức ở trong và ngoài điện các Văn-thù tại chùa Đại Hưng Thiện. (có phần trả lời)
10. Biểu cảm tạ ân ban tặng gấm lụa v.v... tất cả bốn mươi xấp. (có phần trả lời)
11. Chế Văn của Hoàng Đế Túc Tông ân ban Sa-môn Tuệ Vu - Đệ tử Hòa-thượng Tam Tạng Bất Không vào trong đạo tràng để niệm tụng.
12. Chế Văn ân chỉ bảo ban Sa-môn Tuệ Hiếu - Đệ tử Hòa-thượng Tam Tạng vì nước nhà niệm tụng.
13. Chế Văn của Hoàng Đế Đại Tông ân chỉ bảo ban chùa Tây Minh cung cấp cơm cháo cho người qua lại tạm trú, nương nhờ.
14. Biểu cảm tạ thánh ân và từ biệt để đến núi Ngũ Đài phụng tu công đức. (có phần trả lời)

15. Biểu cảm tạ ân ban bảo cùng Sa-môn Tuệ Lãng đồng phụng tu công đức. (có phần trả lời)
16. Biểu phụng dâng “Chân thức ca bảo” nhân tết Nguyên Đán. (có phần trả lời)
17. Ngày 13 tháng 08 ban tặng thủ chiếu (khi ấy đang ở tại chùa Kim Các, núi Ngũ Đài).
18. Biểu trình bày việc đến núi Ngũ Đài phụng tu pháp Hộ-ma công đức. (có phần trả lời)
19. Chế Văn ban sắc Sa-môn pháp cao đô Duy-na ở chùa Đại Hưng Thiện y cứ như trước mà đảm đương công việc.
20. Biểu tạ ân ban lệnh Sa-môn Pháp sư Hữu Tắc khai giảng kinh pháp tại chùa Đại Hưng Thiện. (có phần trả lời)
21. Biểu cảm tạ Chế Văn bổ nhiệm Sa-môn Tuệ Lãng cho làm chức thượng tọa ở chùa Đại Hưng Thiện. (có phần trả lời)
22. Văn bia Hòa-thượng Tam Tạng tại Bốn viện. (Văn Nghiêm Trình)

\*\*\*\*\*

### **1. BIỂU DÂNG CÚNG KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA BẢN CHỮ VÀNG, CỦA GIÁM THẦN LÝ HIẾN THÀNH:**

Giám thần Lý Hiến Thành nói: Con có được việc tốt lành nào thì dâng lên cha. Kẻ bề tôi có được việc tốt lành nào thì dâng lên vua. Nhưng kinh Diệu Pháp Liên Hoa bản chữ vàng, non Linh Thứu giảng bày truyền bá chân kinh, chốn cung rồng chép diệu thú hương Liên Hoa. Vì vậy, pho quyển làm bằng chất trân kỳ, chữ chép thuộc loại chất vàng, hùng thế hiển lộ rõ ràng, sáng ngời như muôn sao soi chiếu. Mở quyển thọ trì tợ trăm hoa đua nở giữa cây mùa xuân, lật văn giảng nói giống đàn chim hồng vũ cánh trên biển xanh. Lọc sạch năm thứ vẫn đục, trang nghiêm sáu căn, kính cẩn từ sáng sớm, quỳ mà kính dâng, để bày tỏ niềm tốt lành. Mong được tuổi thọ bằng Như Lai, kéo dài thời kỳ xưng thạnh của bộ hạ, không dám như loài chó ngựa khẩn khoản đến cùng, kính cẩn dâng lên để bộ hạ xét biết, Giám thần Lý Hiến Thành tôi vô cùng lo sợ, cúi đầu kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778), ngày mồng 01 tháng giêng.

Nguyên tông triều tán đại phu Quế Quốc Lý Hiến Thành kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế đáp:

Ông nhờ gần gũi, xem xét phụng tu công đức, đáp mừng mới mẻ, có thể thấu đến kinh mâu, mở quyển sách lạ, rất đáng khen chuộng vậy. Ấy là điều đáng cúng dâng.

## 2. BIỂU CHỨC MỪNG ĐẸP YÊN LÝ LINH DIỆU:

Thần Triệu Thiên nói: Kính nghe: Hoạt hào tiết độ sứ miền v.v..., kính thừa mưu sáng, thuận hành trời phạt, Lý Linh Diệu bắt kẻ tù, Điền Hoãn bại vong, quét sạch bụi khói của Hà Hữu, thâu lấy châu huyện của Đại lương. Cứu muôn dân khỏi khổ lằm than, rao lòng từ trắc ẩn của Đại Vương. Muôn nước đều hân hoan, triệu dân đều ca tụng, phô bày linh ban của tông miếu, chiếu rọi oai thần của thánh chúa. Mọi rợ bé bỏng của thần tôi may gặp đời Thánh, nghe vậy rất mừng, hớn hở không gì bằng. Kính nhờ Trung sứ Lý Hiến Thành dâng biểu tỏ bày chúc mừng để bệ hạ xét biết. Thần Triệu Thiên tôi vô cùng vui mừng kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 11 (776) ngày 29 tháng 10.

Tiền tả lãnh quân vệ Binh Tào Hàn Lâm dâng chiếu Thần Triệu Thiên kính biểu.

## 3. BIỂU XIN ĐỘ TẶNG CỦA SA-MÔN NGUYÊN HIỆU:

Sa-môn Nguyên Hiệu trong mọi hành động. Cúi mong Bệ hạ muôn phước, Nguyên Hiệu sống ở Phước Châu, riêng loại phẩm hèn, lớn lên gặp nhiều may mắn, theo hầu xe loan. Từ khi Linh Võ trở lại kinh thành, gặp nhờ rõ việc Phật, bẩm thọ di huấn của tiên sư, hứa vì nước quên mình, hổ thẹn không mảy may công khó, đã đến tuổi mọi sự theo ý muốn (tuổi 60), thân mang bệnh tật, không người cấp dưỡng, ngưỡng nhớ Thánh từ ban ân thương xót. Có cháu hiếu thường sớm nhờ ơn trời, sai bày sùng ban, thật không lao nhọc báo đáp nước nhà, chí muốn xuất gia. Nguyên Hiệu tôi biết thật nghiệp đó, khắp không bỏ người thân, tuy sống tại gia, thường siêng tụng tập. Cúi mong Thánh ân ban cùng, riêng xin báo đáp, mong dốc thân tàn, vẫn mong đáp lời, không dám khấn khoản lo sợ đến cùng. Nay nhân ngày giáng đàn, kính cầu nhờ trung sứ Ngụy Hành Lâm bày tỏ cầu xin để bệ hạ xét biết. Nếu Ân trời cho phép, xin giao phó cho sở ti, kính cụ cước sắc như sau. Sa-môn Nguyên Hiệu tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778), ngày mồng 09 tháng 10.

Chùa Bảo Thọ - Đạo tràng niệm tụng trước điện Trường Sinh, Tự chủ Sa-môn Nguyên Hiệu kính biểu.

#### 4. BIỂU TẠ ÂN BAN TẶNG PHẨM VẬT CỐ TÔN SƯ TUỆ KIÊN:

Sa-môn Thường Thanh v.v... nói: Kính vâng Trung sứ Mỹ Đình Hoàn tuyên cáo thánh ân ban tặng cố Sa-môn Tuệ Kiên hai mươi xấp lụa, quỳ bưng mà bâng hoàng hổ thẹn, vừa thương vừa sợ. Sa-môn Thường Thanh v.v..., chúng tôi rất lo, rất sợ, đều thọ nghiệp ở Tôn sư Tuệ Kiên với nhiều năm tháng. Đạo không tinh cần khổ nhọc, trên mời tiên sư. Cúi mong Thánh từ nhớ nghĩ đặc tặng, thân làm phẩm cuối. Kẻ tăng bé nhỏ chúng tôi buồn thương không kèm chế được, kính cẩn dâng biểu bày tỏ cảm tạ để Bộ hạ xét biết. Sa-môn Thường Thanh v.v... chúng tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 07 (772) ngày mồng 12 tháng 06.

Sa-môn Thường Thanh v.v... đệ tử cố Sa-môn Tuệ Kiên thường niệm tụng trong đạo tràng kính Biểu.

#### 5. BIỂU TẠ CÁC BÀI CA; TỰ ; TỤNG LEO LÊN THANG DAO

Thời Đại Đường, niên hiệu Đại Lịch thứ 03 (768) nhằm ngày 28 tháng 10 năm Mậu Thân, kính vâng chỉ dụ thiết lập đạo tràng ở chùa Chương Kính, bấy giờ có Sa-môn Sùng Tuệ ở Giang Đông, leo thang Dao, lên cây kiếm, lội vạc dầu sôi, ngồi giường chùy kiếm, ngày ấy trăm cung tinh trì, muôn người nhóm họp, không ai chẳng kính hồn ca ngợi là việc chưa từng có, thấy đều cúi đầu đứng một chân mà ca ngợi rằng:

*Trăm thước giữa không nương tầng kiếm.  
Ngàn núi yên đứng tiếp trời mây.  
Râm rì sương bày, chim nói đạo.  
Suối Rồng vàng vàng sinh cầu vòng.  
Dao làm cây mọc, kiếm núi cheo leo.  
La-hán Phi tích đạo trong đó.  
Mỗi bước mỗi lên, tay vin mao vũ.  
Bắc Đẩu xán lạn, soi chiếu sáng ngời.  
Cang tương kiếm nhận lia đôi, vạc ngọc chiếu sáng.  
Người đạp chân lên không nguy hiểm.  
Kiếm Mạc-Da; Dao gươm bén nhọn, có thể thổi bay.  
Như nay đạp lấy, chẳng nhọc phiền.  
Trắng như tuyết, trong như băng.  
Mai rùa vẩy cá mấy trăm tầng.  
Bốn bộ trông nhìn cùng nhau tranh cạnh.*

Muôn nhận đầu non thấy một tăng.  
 Sắt mới vẫn sinh màu rắn.  
 Tốt tươi cao ngất lạnh hiểm nguy.  
 Chẳng hề thương tổn khó suy lường.  
 Mới là sức Từ-bi, giải thoát.  
 Từ xưa võ thần ưa kiếm thuật.  
 Múa đó, quăng đó đều chẳng mất.  
 Trông kìa gan dạ, thân run sợ.  
 Ai bảo múa giáo đời mặt Nhật?  
 Lý Quảng xưa truyền trăm chiến công.  
 Sao bằng nay được thấy thần thông.  
 Y tía choàng ngang, bay giữa trời.  
 Vào ra ngang dọc, đập trên bạch nhãn.  
 Phỉ thúy sáng ngời ngời.  
 Tinh Quang hòa năng lợi.

## 6. BÀI TỤNG: SA-MÔN SÙNG TUỆ LEO LÊN THANG DAO (có phần trả lời)

Từ đời nhà Hán, vua Minh Đế nằm mộng thấy ngài Ca-diếp Ma-đăng và Trúc pháp lan, thiết lập giềng mối ở Lạc Dương, Chúa Tần hoài nghi ngài La-thập, hiển bày gương Phật ở trong bình, phó dịch từ trách, Pháp lâm soạn văn biện chánh, Sùng Tuệ phá tà hiển bày thần dụng ở chùa Chương Kính, sự tướng gây dựng cây cao trăm thước, trên có hai tầng, nhận báu bao phủ, linh vàng bốn lớp, lò lửa bốn đường. Ao mọc hoa sen, tòa sắt nhọn độc, đều bày bố lan thuần ở trong. Ngày đó mặt Nhật thêm sáng, gió bụi chẳng nổi, sương ngưng tụ tán, khí trời ôn hòa. Đến lúc ban sắc Pháp y, đích thân thần sứ trông thấy, Quốc sư tế phụ, văn võ hùng ban, các nước láng giềng giúp hài hòa, bạn pháp rồng voi, mũ vàng cờ đỏ, các loại đua nhau cùng đến nghe Pháp, dân chúng đầy đường, chen chân chiêm ngưỡng. Tiếng Phật vang vọng khắp mười phương, các lò hương báu như mây như lọng, khi ấy tay vịn cây lá hình kiếm, chân đạp rừng dao, lửa dữ khói xông, bước đi qua lại trong đó. Giữa ao trái đồ nằm, như hoa sen vọt nở, các độc tán nhọn, đều đi quanh lấy ăn, nghi dung tăng mạo chẳng sai sót, rửa tắm súc nhỏ tán tiêu, đại chúng điều khâm phục ngợi khen là việc chưa từng có. Kể bề tôi đích thân thấy rõ việc lớn ấy, mừng vui chẳng kèm chế được, đồng gọi trong mây lành, lại thắm đượm ân tốt quý. Lửa dữ bốc cao chiếu soi núi tối tăm. Mở toang dòng văn đục, đồng chảy về biển pháp, tụng rằng:

*Lớn thay Chánh giác!  
 Thân lực khó nghĩ.  
 Mộng cảm Minh Đế  
 Bay trong ánh sáng.  
 Bọn tà bỏ chấp  
 Cúi đầu quy y.  
 Điện Tần, gương báu  
 Bình hiện dứt nghi.  
 Phó Dịch từ trách  
 “Biện chánh” dẹp liền.  
 Sa-môn Sùng Tuệ  
 Dừng quấy dứt lối.  
 Nước, lửa, nhận, độc  
 Đối nghiệm hiểm lạ!  
 Lành thay! Việc lớn một thời.  
 Tương lai ngàn năm chẳng đổi đời.*

### **7. BIỂU CẢM TẠ BAN TẶNG Y TÍA VÀ CHÚC MỪNG.**

Sa-môn Sùng Tuệ nói: Hôm qua vâng phụng Quán Quân Dung sứ tuyên cáo tiến chỉ, bảo đến chùa Chương Kính leo lên cây lá kiếm, nhảy qua hầm lửa. Cúi vâng trung sứ Cửng Đình Ngọc tuyên cáo tiến chỉ, ban tặng y tía. Sùng Tuệ tôi nghe: Có ước nguyện mà không bị phụ phàng, ấy là lòng từ nhanh chóng của Quán Âm, khắc niệm liền tương ứng, đó là do năng lực Đại hùng của Phật. Vì vậy, vào lửa không bị thiêu đốt, ước muốn mong cầu chắc chắn có hiệu nghiệm, đao dao không bị cắt thịt vốn đã rõ ràng. Há chẳng là Đức Đại Thánh gia trì oai lực, ân trời trùm khắp, bèn khiến quán thân pháp giới, chịu lửa dữ mà chẳng tổn thương, giở chân đã đến đạo tràng, lướt qua sương gió, gươm dao mà chẳng ướm. Thật mong yêu khí dứt hẳn, biển nghiệp trong hoà. Huống gì kẻ tặng người tục đều vui, trời người đều trông thấy. Ấy chính là do sự chí thành của bệ hạ mà cảm nêu, đâu phải chí khí kẻ tặng bé nhỏ này tạo nên, chịu gọi ân riêng, không dám mừng vui, kính cẩn dâng biểu tỏ bày cảm tạ để bệ hạ xét biết. Sa-môn Sùng Tuệ tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 03 (766), ngày 23 tháng 10.

Sa-môn Sùng Tuệ chùa An Quốc kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế đáp:

Sư (Sùng Tuệ) riêng tu phạm hạnh, từ xưa khế hợp chân thừa,

lòng thành cảm thông, được Phật che chở, gửi thân trên lửa dữ, đạp chân trên đầu mũi nhọn, vẫn thản nhiên kinh hành như trên giường chiếu. Đô thành đều thấy, bốn bộ quy y. Điều ban tặng chẳng gì tốt quý, sao nhọc phiền cảm tạ.

## **8. BIỂU TẤU TRÌNH VIỆC ÂN BAN QUÉT DỌN LAU CHÙI THÁP TƯỢNG CÁC CHÙA Ở KINH THÀNH ĐÃ XONG.**

(có phần trả lời)

Sa-môn Tuệ Quả nói: Ngày 19 tháng 12 năm trước, kính vâng trung sứ Lý Hiến Thành vâng tuyên chỉ dụ bảo ban kẻ tăng bé nhỏ tôi tuần du các chùa khắp kinh thành, rưới quét điện đường, lau bụi tôn tượng, và khắp tăng ni, đồ chúng đốt hương niệm tụng, vì nước nhà phát nguyện, kính cầu phước đức che chở. Kể từ ngày 20 tháng 12 năm trước, khởi đầu tại chỗ thờ răng Phật ở chùa Trang Nghiêm đến ngày mồng 08 tháng này là hoàn tất. Một trăm mười hai ngôi chùa, như chùa Hưng Thiện v.v..., có điện, tháp, thờ răng Phật, kinh tạng, di tích linh ứng, chỗ thờ Xá-lợi v.v... cả thấy chín trăm năm mươi bảy cơ sở.

Kính vâng tuyên cáo Duệ Thành, phát huy tượng giáo, phát qua tảng đá trong kiếp số nhiều như cát bụi, ban áo trời ở sáu thù, rửa bụi thân vàng, ngàn cánh sáng trên tòa sen, tôn dung cũ soi sáng lại, kính sách xưa mới mẻ liền. Đốt hương trong điện, rưới quét trong đình. Nướng thanh tịnh mà phát nguyện, như linh ứng mà cảm thông. Ngày nay, bốn biển sóng lặng, ba cõi cuốn mù, giặc bụi chẳng nổi, mặt trời mới mọc xua tan bóng tối. Kẻ tăng bé nhỏ tôi lại kính cẩn căn cứ kinh tạng Bảo Tạng v.v... thấy nói rằng: “Nếu quét sạch đất một cõi Diêm-phù-đề, chẳng bằng quét tháp Phật chừng khoảng bàn tay, thường làm vua chuyển luân thánh vương”. Vì vậy, đó điều là do bệ hạ khéo lo nghĩ tinh vi, tín tâm mở rộng, làm sạch cõi tịnh, mở rộng cửa “không”, giúp Phật giáo đồ lan rộng đến muôn đất nước. Phước như mây nhóm, ứng tợ âm vang, cho nên được các thứ dịch lệ chẳng sinh, khí độc tự tan, hợp cùng ý niệm sâu xa. Nhanh như thế nên kẻ tăng bé bỏng tôi nhân đó mà thầy trò đặc biệt nhờ thánh đức thương nuôi, mượn ân giữ ngựa, giám sủng trong cung vinh mạng tự kính cẩn, nguy sợ thất thố, may mắn không hiệu nghiệm, sao dám đội ân! Khẩn thiết đến cùng, không thể kể xiết, kính cẩn nhờ trung sứ Nguyên Ứng Kim dâng biểu để bệ hạ xét biết, Sa-môn Tuệ Quả tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 12 (777), ngày mồng 08 tháng giêng.

Chùa Đại Hưng Thiện, kiểm hiệu hai đạo tràng Kiêm Tri viện sự

Sa-môn Tuệ Quả kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê.

A-xà-lê Tuệ Quả hạnh mầu giữ gìn, thường tu khiết tịnh, vì vậy trăm bảo ban tuần du khắp tịnh giới, dùng làm nhân tốt, chùa vâng tặng thêm thanh tịnh, bút ngọc bày sáng soi, rất mực chí thành, thật đáng mừng vậy. Ấy là điều đáng trình tấu.

### **9. BIỂU TẤU TRÌNH VIỆC TIẾN HÀNH PHỤNG TU MỘT SỐ CÔNG ĐỨC Ở TRONG VÀ NGOÀI ĐIỆN CÁC VĂN-THÙ TẠI CHÙA ĐẠI HƯNG THIỆN.** (có phần trả lời)

Trong điện các Văn-thù Trấn Quốc của chùa Đại Hưng Thiện, kính vâng chỉ dụ họa vẽ sáu chữ “Đại thánh Văn-thù-sư-lợi” và một tôn tượng Bồ-tát chín thân, phía ngoài điện các trên tường vách họa bức đồ Văn-thù đại hội thánh tộc Bồ-tát có một trăm lẻ bốn thân, nay đã hoàn thành mỹ mãn.

Sa-môn Tuệ Thắng nói: cúi mong Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế bệ hạ mở mang sự nghiệp của Bồ-tát Văn-thù, thực hành hạnh nguyện của Bồ-tát Phổ Hiền, làm lợi ích cho chúng sinh, gieo nhân tốt đẹp ấy, hẳn hiển bày quả Đức chân nghi, ứng hiện tướng thật của sắc thân. Nay, bầy tai tiêu diệt, muôn phước trang nghiêm. Nếu không gặp được thánh từ, biết do đâu mà thấy được nhà son đèn sáng như nhìn thấy cung mặt trời, ngọc hào đêm đêm chiếu sáng như mở điện mặt trăng. Khiến những người vui vẻ vâng theo, ấy là nhờ uy lực của đế vương, những kẻ quay về mà hướng đến phát tâm Bồ-đề, làm cho vô số chủng loại hữu tình đều nương nhờ ân tuệ của Phật, và hàng xuất gia thích tử riêng tẩm gội sóng ân của bệ hạ. Đâu chỉ thọ trì đọc tụng kinh sám mà có thể kính vâng báo đáp được ư? Chỉ mong nhờ pháp lực của Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi mới đáp được ân lớn. Với các bức đồ họa vẽ ruộng Phước Đại thánh, nay nhân thời giáng đản, kính cẩn trình bày cùng Trung sứ Lý Hiến Thành dâng biểu tấu trình để bệ hạ xét biết. Sa-môn Tuệ Thắng tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 12 (777) ngày mồng 08 tháng 10.

Kiểm hiệu hai đại tràng kiêm Tri viện sự, Sa-môn Tuệ Thắng kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Sa-môn Tuệ Thắng xưa vốn siêng tu phạm hạnh, giới luật tinh nghiêm. Từ lâu ở trong đạo tràng, phụng tu công đức, khổ nhọc đã phô bày theo năm tháng, phước đức nhóm họp cho nước nhà, có vô lượng



nhân tốt, đáng khen ngợi an ủy ở tại đạo tràng vậy.

### **10. BIỂU CẢM TẠ ÂN BAN TẶNG GẤM LỤA V.V... TẤT CẢ BỐN MƯƠI XẤP.** (có phần trả lời)

Sa-môn Tuệ Thắng nói: Kính vâng Trung sư Lý Hiến Thành tuyên cáo thánh chỉ đặc ân ban thưởng gấm lụa v.v... tất cả bốn mươi xấp, quỳ bưng hổ thẹn mang đội, mừng sợ không dám đảm đương. Cúi mong Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế Bệ hạ là thân thế nguyện của các Đức Phật, mật hạnh của Phổ Hiền, vì hóa độ rộng lớn, khuất đã thành tôn, riêng sư tăng bé nhỏ tôi thấm đượm ân đức. Nhưng pháp Phổ Hiền vốn là giáo điển của tôn sư truyền thừa, lại là đạo lý mà Bệ hạ giao phó, nên kẻ tăng bé nhỏ tôi xa thì cảm mộ di huấn của tôn sư, ngưỡng mong ân sâu của thánh chúa, bắt chước việc người xưa hiến cầu, có được nhỏ giọt này, trên thấu đạt thánh tình, chẳng ngờ ân trời ban thưởng quá lắm, bèn đem các vật được ban thưởng dâng cúng nơi tháp ảnh tôn sư. Vì nước nhà mà tụng niệm, các hội đạo tràng, phát nguyện thành khẩn, mong chờ Phật lực mãi che chở hoàng gia, mang đội đến cùng không thể tính kể hết, kính cần nhờ trung sư Lý Hiến Thành dâng biểu tỏ bày cảm tạ để bệ hạ xét biết. Sa-môn Tuệ Thắng tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778) ngày mồng 06 tháng 06.

Chùa Đại Hưng Thiện, kiểm hiệu hai đạo tràng kiêm tri viện sự Sa-môn Tuệ Thắng kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Bí tạng của các Đức Phật, tiên sư thọ trì truyền bá trời người. Thật là pháp yếu, trăm ban thưởng chút ít phẩm vật để giúp việc tu hành. Ấy là điều đáng biết cảm tạ vậy.

### **11. CHẾ VĂN CỦA HOÀNG ĐẾ TÚC TÔNG ÂN BAN SA-MÔN TUỆ VU, ĐỆ TỬ HÒA-THƯỢNG TAM TẶNG BẤT KHÔNG VÀO TRONG ĐẠO TRÀNG ĐỂ NIỆM TỤNG**

Kính vâng chỉ dụ nói cùng Ngân Đài môn gia mời bốn vị Sa-môn Tuệ Vu, Cù Na, Tuệ Thắng, và Tuệ Nguyệt là đệ tử Hòa-thượng Tam Tặng Bất Không vào trong đạo tràng, giúp phi long Mã Thư cùng Hòa-thượng Tam Tặng thiết lập đạo tràng niệm tụng.

Niên hiệu Chí Đức thứ 02 (757), ngày 16 tháng hai

Phẩm Quan Yên Như Chương tuyên cáo.

**12. CHẾ VĂN AN CHỈ BẢO BAN SA-MÔN TUỆ HIỂU - ĐỆ TỬ  
HÒA-THƯỢNG TAM TẠNG VÌ NƯỚC NHÀ NIỆM TỤNG:**

Kính vâng chỉ dụ nói cùng Sa-môn Tuệ Hiểu v.v.. Đệ tử Hòa-thượng Tam Tạng Bất Không: Các vị ở trong thời giặc giã, đã vì trẫm mà khắc niệm tinh thành âm thầm siêng tu công đức. Nay đã khắc phục được người dân trong nước đều do năng lực Phật cảm ứng nên, từ nay về sau cần phải gia công tinh tấn vì trẫm mà niệm tụng bái sám, chớ vì độ thủ mà không tinh tấn.

Niên hiệu Chí Đức thứ 03 (758) ngày 18 tháng giêng.  
Tướng quân Đoàn Kiên Phước tuyên cáo.

**13. CHẾ VĂN CỦA HOÀNG ĐẾ ĐẠI TÔNG AN CHỈ BẢO BAN  
CHÙA TÂY MINH CUNG CẤP CƠM CHÁO  
CHO NGƯỜI QUA LẠI TẠM TRÚ NƯỚNG NHỜ**

Kính vâng chỉ dụ nói cùng Sa-môn Tuệ Hiểu chùa Tây Minh vì trẫm phụng tu công đức ở tại bốn tự thường luôn hai bữa cơm cháo cho những người vào ra qua lại nương nhờ tạm trú, tất cả đều cung cấp chớ để thiếu sót.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 06 (771) ngày 25 tháng 08.  
Cao Phẩm Mã Phụng Thành tuyên cáo.

**14. BIỂU CẢM TẠ THÁNH AN VÀ TỪ BIỆT ĐỂ ĐẾN NÚI NGŨ  
ĐÀI PHỤNG TU CÔNG ĐỨC:**

Sa-môn Tuệ Hiểu nói: Ngày mồng 10 tháng này, kính vâng tiến chỉ bảo ban đến núi Ngũ Đài xem xét nhan sắc tôn tượng: Khế ấn chùa Đại thánh kim các, cho đến tháng 09 thì tạm ngưng công việc, vào chốn cung đình, bảo ban tu công đức nhân ngày gián đản của bệ hạ. Tuệ Hiểu tôi từ tuổi thiếu niên đã từ biệt gia đình, mến mộ đạo pháp, thừa thuận kính thờ tôn dung Hòa-thượng Tam Tạng Bất Không Đại Quảng Trí hơn ba mươi năm, năm bộ chân ngôn đích thân được chỉ dạy truyền đạo, gần gũi không rời. Được đối diện tôn nhan thánh thượng, thường các điện Hàm Huy, Diên Anh, Trường Sinh thường tu công đức. Có điều ân hận không thể tinh cần khẩn thiết, chưa bình trị được yêu nghiệt. Thánh từ lại quan tâm bảo ban đi xứ xa xăm, ban tặng ba mươi xấp lụa bạch, ngựa trạm cưỡi chở lương thực của công mượn gửi ở chùa. Kể tặng bé nhỏ tôi sao may được ân đức quá sâu đượm, thật vô cùng mừng vui, mang đội đến cùng không thể kể xiết, tức lấy ngày nay bắt đầu ra đi, có thể nói rằng mang chở rong ruổi lưng ngựa ngóng trông lâu vàng mà chẳng xa,

xuân qua thu lại, yết kiến cung son mà xa vời vợi! Không dám quyền luyến ân đức lo sợ đến cùng, kính cần nhờ giám sứ Phẩm quan Ngụy Minh Tú dâng biểu tỏ bày cảm tạ để bệ hạ xét biết. Sa-môn Tuệ Hiểu tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 12 (777) ngày 19 tháng 03.

Núi Ngũ Đài, thần sứ phụng tu công đức, chùa Tây Minh, Sa-môn Huệ Hiểu kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Sa-môn Tuệ Hiểu nương tựa cửa Phật, mở mang Thánh giáo, nói tầm hữu tướng, sẽ đến Linh Sơn, trăm ban tặng phẩm vật chẳng phải nhiều, sao nhọc lòng cảm tạ vậy.

### **15. BIỂU CẢM TẠ AN BAN BẢO CHO SA-MÔN TUỆ LÃNG ĐỒNG TU CÔNG ĐỨC:**

Sa-môn Tuệ Hiểu nói: Trước đây, ngày 11 tháng 03, kính vâng tiến chỉ bảo ban đến núi Ngũ Đài phụng tu công đức. Đến ngày 19 tháng 07, sau khi thọ thai, cùng hơn bảy mươi vị như Trung sứ Lý Đồng Chi v.v..., sắp sửa hương đèn đến tuần lễ, lửa đem theo không giúp được đến nơi đài, khẩn trách tâm mình, biết nhờ đâu mà khởi thỉnh? Đến đánh núi đồng tử Biện Tài, bỗng thấy trên tảng đá có đồng tro nguội, bên được chút lửa, cúi mong Bệ hạ trên cửu trung xa giúp, lửa thánh pháp sinh từ tro tàn nguội lạnh. Bên đốt hương khẩn cầu, Bồ-tát muôn hình xuất hiện, chiếu soi rực rỡ, tướng tốt sáng suốt, ngưng nhiên khắp đầy hư không, đến tối vẫn chưa tan biến. Lại cùng giám sứ Ngụy Minh Tú đồng đến núi ấy, vì nước nhà mà cầu nguyện, kể đến phát nguyện, nhiếp thân Bồ-tát quang Viên Quang v.v... các tướng lần lượt, phô bày hiển hiện đến hai mươi bảy lần. Bệ hạ Thánh cảm ngâm vận, Bồ-tát bày rõ, tôn kính núi Ngũ Đài, điềm linh chẳng phải một. Kể tăng thấp kém tôi may đâu được trông thấy Thánh tích ấy! Cảm đội mừng vui đến cùng không thể kể xiết, ngày mồng mười tháng này, mong nhờ ân trời bảo ban thường cùng Sa-môn Tuệ Lãng đồng tu công đức, chiếu soi báo đáp, lại vào cửa vàng, điện báu tu trì, không dám lo lắng, kính cần nhờ Trung sứ Lý Hiến Thành dâng biểu tỏ bày cảm tạ để bệ hạ xét biết. Sa-môn Tuệ Hiểu tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778) ngày 17 tháng 11.

Thần sứ phụng tu công đức núi Ngũ Đài chùa Tây Minh, Sa-môn Huệ Hiểu kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Sư Tuệ Hiểu siêng tu phạm hạnh, từ lâu trong lành, nghiệp rộng giới tròn, ý chí tinh tấn công phu đầy đủ, đều trai khiết, tạo phước lớn cho nước nhà. Ấy là điều đáng cảm tạ vậy.

### **16. BIỂU KÍNH DÂNG “BÁU CHÂN THỨC CA” NHÂN TẾT NGUYÊN ĐÁN.**

Sa-môn Tuệ Hiểu nói: Cúi dâng ân chỉ bảo ban đến núi Ngũ Đài xem xét phụng tu công đức, vì nước nhà mà cầu phước. Đến Nam Đài, ở phía Nam có núi, trước đây từng có các phạm tăng từng đến lễ bái, nói ở núi ấy có “Báu chân thức ca”. Với những người có lòng tham đến đó đều có gió dữ sấm sét. Tuệ Hiểu tôi đốt hương khẩn nguyện leo lên núi ấy, có hang đá nhỏ vuông khoảng mấy thước, có dòng nước màu đỏ, tại đó, thâu lượm được vật báu độ ba mươi tấm, màu sắc như hổ phách, Tuệ Hiểu tôi nghe: “Minh chúa có cảm ứng, đất không chứa vật trân quý, cúi mong Bệ hạ chở che như trời đất, soi sáng như mặt trời mặt trăng, hưởng hồ dựng cao gác vàng dưới núi, tạo dựng ngọc hoa nơi núi hiểm, kẻ tăng bé nhỏ tôi được thượng hoàng bảo ban đi đến chốn danh sơn ấy, đốt hương chí thành khải thỉnh. Chẳng có sấm sét mưa gió, nên thu nhặt được các vật báu đó. Lại y kinh Bát Niết-bàn nói rằng: “Chân dẫm lên một mảnh đá ở núi Ngũ Đài, từ đó về sau bảy kiếp chẳng đọa vào đường ác”. Huống chi vật báu hiếm lạ, nay muôn vật đổi mới, lúc cữu trùng nạp phước vận may kính cần nhờ Trung sứ Lý Hiến Thành tùy biểu kính dâng để bệ hạ xét biết. Sa-môn Tuệ Hiểu tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778) ngày mồng 01 tháng giêng.

Thần sứ phụng tu công đức ở núi Ngũ Đài, chùa Tây Minh, Sa-môn Tuệ Hiểu kính dâng.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Sa-môn Tuệ Hiểu hỏi đạo ở Linh Sơn, tinh tấn tu hành chánh giác, đá lạ quý báu đem đến hiến dâng, để nói lên sự thành kính tinh cần. Ấy là điều biết hiến dâng vậy.

### **17. NGÀY 13 THÁNG 08 BAN TẶNG THƯ CHIẾU**

(khi ấy đang ở tại chùa Kim Các, núi Ngũ Đài).

Ban sắc Xà-lê Tuệ Hiểu, bảo ban Trung sứ Dương Thiện Đức đến đó đảm đương vâng tu công đức. Sư kính cần siêng năng thiền tụng, vốn mừng vui của nước nhà vậy, thời mát mẻ sư khiến bình yên tốt đẹp, để lại thư chỉ chẳng nhiều vậy.

... Ngày 13.

**18. BIỂU TRÌNH BÀY VIỆC ĐẾN NÚI NGŨ ĐÀI VÂNG TU  
PHÁP HỘ-MA CÔNG ĐỨC.** (có phần trả lời)

Sa-môn Tuệ Hiểu nói: Ngày mùng 10 tháng 04 năm nay, trung sứ Ngụy Minh Tú vâng tuyên tiến chỉ bảo ban kẻ tăng bé nhỏ tôi đến chùa Đại thánh Kim các Bảo Ứng Trấn Quốc ở núi Ngũ Đài vâng tu Hộ-ma công đức. Tuệ Hiểu tôi kính cẩn ngu thành tinh đạt thánh ý, vâng tu công đức trên, trình bày túc nguyện của Đại thánh Văn-thù, khởi cáo minh lực của tiên sư. Nương nhờ việc ít có, ảnh hưởng ứng tượng, bên được sắc lửa sáng tươi, hơi khói chẳng xông, khác lạ ngày thường, thật là phô bày thời buổi thanh bình, là hiển hiện sự yên lặng nơi Hoa Hạ, là hiệu nghiệm của chấm dứt giặc giã binh đao. Đó đều do Bệ hạ chỉ đạo vận ngầm, hợp với đức Trời ở trên cao, khiến muôn loài hưởng phước, trăm họ vui lòng. Yêu tà dứt hẳn, mừng vui ngày một nhóm họp. Tuệ Hiểu tôi hổ thẹn xen lạp đứng vào hàng tăng, kính vâng minh giáo, sợ nhục thánh chỉ, hạnh phúc tốt lành. Không dám hỗn hởi mừng vui đến cùng, kính cẩn nhờ Trung sứ Ngụy Minh Tú dâng biểu để bệ hạ xét biết. Sa-môn Tuệ Hiểu tôi vô cùng lo sợ kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778) ngày 18 tháng 12.

Sa-môn Tuệ Hiểu chùa Tây Minh kính biểu.

Bảo ứng nguyện thánh văn võ Hoàng đế phê:

Đức Đại Thánh Văn-thù che chở Linh sơn. Tâm Sa-môn Tuệ Hiểu chí thánh nên thần ban chiêu cảm, tâm chí thành chắc chắn có ứng nghiệm, thật đáng mừng khen. Ấy là điều đáng chúc mừng vậy.

**19. CHẾ VĂN BAN SẮC SA-MÔN PHÁP CAO ĐÔ DUY-NA  
Ở CHÙA ĐẠI HƯNG THIỆN Y CỨ NHƯ TRƯỚC MÀ ĐẢM  
ĐƯƠNG CÔNG VIỆC.** (có sứ điệp)

Kính vâng chỉ dụ nói cùng Lý Nguyên Tông: Sa-môn Pháp Cao đô Duy-na ở chùa Đại Hưng Thiện nên ban lệnh tức y cứ như trước đảm đương công việc của Duy-na.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 10 (775), ngày 17 tháng 04.

Cao phẩm Lý Hiến Thành tuyên cáo:

Chỉ dụ ban sắc sứ điệp; Sa-môn Pháp Cao đô Duy-na ở chùa Đại Hưng Thiện đảm đương các chùa ở kinh thành coi sóc việc vâng tu công đức.

Điệp Văn được cử xưng, kính vâng chỉ dụ như chưa có các chỗ lý

do thi hành của các điệp văn, phân phát ghi lục ban sắc điệp văn cho Sa-môn Pháp Cao.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 10 (775), ngày 17 tháng 04.

Sứ khai phủ nghi đồng tam tư kiêm Hữu lang võ quân tướng Lý Nguyên Tông.

## **20. BIỂU TẠ ÂN BAN LỆNH SA-MÔN PHÁP SƯ HỮU TẮC KHAİ GIẢNG KINH PHÁP TẠI CHÙA ĐẠI HƯNG THIỆN.**

(có phần trả lời)

Sa-môn Pháp Cao v.v... nói: Ngày mồng 04 tháng nay, kính vâng chỉ dụ bảo ban Pháp sư Hữu Tắc chùa Chương Kính đến tại bản tự (= chùa Đại Hưng Thiện) khai giảng kinh Kim Quang Minh. Sương móc tại tôn nhan, ty luân lóa mắt, Phật sự bắt đầu, pháp âm thử tuyên cáo, mây trần đầu nương tựa, quanh quẩn không đứng chứa. Cúi mong Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế, nhân vương ngự gởi, mật hạnh trì pháp, nhớ lời đông lưu, ấy là để ngoảnh về phương Nam vậy. Vả lại, chùa Đại Hưng Thiện có từ đời nhà Tùy, dựng lập đã gần hai trăm năm. Tuy danh tăng trụ trì thì đời đời chẳng thiếu, nhưng ân ban tuyên xưng pháp âm thì chưa được nghe. Ngày nay, chiếu chỉ từ trời ban xuống, người từ đất vọt lên, kính văn tuy cũ, nhưng số giải thì mới mẻ, bảo ban tăng ni phải nhanh chóng, cầu sĩ nữ mà nai hiền đến, đều là năng lực nhiệm mầu của các Đức Phật là duyên tốt lành của kinh ấy, sống thích tâm ngoại hộ của Bệ hạ, thành vận may của khó gặp chư tăng v.v..., hẳn mong thánh thượng ban giúp, bày việc mở mang cảnh quan nước nhà, đến năm lúa thóc ở thẳng bình, nọp hàm sinh ở thọ ước, mừng vui hơn hở đến cùng không thể kể chế, kính cẩn dâng biểu tỏ bày cảm tạ để bệ hạ xét biết, Sa-môn Pháp Cao v.v... chúng tôi vô cùng vui mừng kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778), ngày 19 tháng 04.

Chùa Đại Hưng Thiện đô Duy Na, Sa-môn Pháp Cao v.v... kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Pháp sư Hữu Tắc, tinh tấn tu hành hạnh mầu, mở cửa phương tiện, giảng nói pháp nghĩa Đại thừa, tuyên dương thánh giáo để mở rộng nhân tốt, kế un đức sự trung thành của bậc hiền, mở rộng ý chí sâu nhiệm, giúp cho các loài hàm linh đều đượm nhuần phước lớn. Ấy là điều đáng cảm tạ vậy.

## **21. BIỂU CẢM TẠ CHẾ VĂN BỔ NHIỆM SA-MÔN TUỆ LÃNG CHO LÀM CHỨC THƯỢNG TỌA Ở CHÙA ĐẠI HƯNG THIỆN** (có phần trả lời)

Sa-môn Pháp Cao v.v... nói: Ngày 14 tháng nay, kính vâng chỉ dụ bổ nhiệm Đại Đức Tuệ Lăng giữ chức Thượng tọa ở Đại Tự (= chùa Đại Hưng Thiện). Ánh sáng trời soi chiếu, oai xét tại tôn nhan, cửa dân có người, tượng pháp sẽ lâu dài vậy, Pháp Cao v.v... chúng tôi nghe: ước nguyện của người, trời chắc chắn sẽ thuận theo, đạo nếu còn, vua thật có năng lực, cúi mong Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế bệ hạ xoay chuyển bánh xe vàng, tiếp thừa đèn ngọc, mở rộng ngoại hộ bằng thánh tâm, ban ân từ với vô duyên. Người từ nơi cung cấm, nhớ nghĩ tụng niệm mà không ngại, chùa gần đường cái, nhờ trụ trì nên không tán cử, hờn hờ đến cùng không thể kềm chế, kính cảm nhờ nội công đức sứ Lý Hiến Thành dâng biểu bày tỏ cảm tạ để bệ hạ xét biết. Sa-môn Pháp Cao v.v... chúng tôi vô cùng mừng vui kính dâng.

Niên hiệu Đại Lịch thứ 13 (778), ngày 15 tháng 04.

Chùa Đại Hưng Thiện đô Duy-na, Sa-môn Pháp Cao v.v... kính biểu.

Bảo ứng nguyên thánh văn võ Hoàng đế phê:

Các vị Sa-môn v.v... tinh cần thanh khiết, phạm hạnh chu toàn, thích ứng thiền tụng, chi-đề nhóm họp, phải chọn lựa kỹ cương, Sa-môn Tuệ Lăng v.v... cung kính siêng năng, đủ để lựa chọn, đảm nhiệm mọi việc ở chùa. Đó, đáng gọi là chọn được người vậy. Đó là điều đáng biết cảm tạ vậy.

## **22. VĂN BIA HÒA-THƯỢNG TAM TẶNG TẠI BỔN VIỆN**

Bia đề biển gạch của Hòa-thượng Quốc sư Tam Tặng Đại Biện Chánh Quảng Trí Bất Không ở chùa Đại Hưng Thiện thời Đại Đường.

- Bia minh cổ Đại Đức Hòa-thượng Tam Tặng Đại Biện Chánh Quảng Trí Bất Không ở chùa Đại Hưng Thiện thời Đại Đường.

- Ngân thanh Quang Lộc Đại phu Ngự Sử Đại Phu Thượng Quế Quốc Phùng Lăng huyện Khai Quốc Công Nghiêm Dĩnh soạn thuật.

- Ngân thanh Quang Lộc Đại phu Bành Vương Truyền Thượng Quế Quốc Cối Kê Quận Khai Quốc Công Từ Hoạt ghi chép.

Hòa-thượng hứ Bất Không, vốn người xứ Tây Vực, giọng họ Không nghe ở Trung Hoa nên không ghi chép.

Vua Huyền Tông soi xét biết được chí đạo nên rất tôn trọng kính ngưỡng, trải qua vua Túc Tông, Đại Tông cả ba triều đại đều làm Quốc

sư Quán Đảnh. Dùng huyền nói đức lành, mở danh chí tôn. Đầu thời vua Đại Tông, dùng chức Đặc Tiến Hồng lô khanh để khen thưởng, mãi đến lúc thị hiện bị bệnh không ngồi dậy, nhà vua lại đến bên giường ban thêm chức “Khai phủ nghi đồng tam tỷ túc Quốc Công”, nhưng đều từ chối không nhận. Đặc tặng pháp hiệu “Đại Quảng Trí Tam Tạng”. Tháng 06 (Quý Mùi), mùa hạ niên hiệu Đại Lịch thứ 09 (774), Sư thị tịch tại chùa Đại Hưng Thiện ở kinh đô, vua Đại Tông vì vậy, bãi triều ba ngày, ban tặng tước hiệu “Tư không”, truy phong hiệu “Đại Biện Chánh Quảng Trí Tam Tạng Hòa-thượng”. Đến lúc thiêu nhục thân, ban chiếu bảo lưu lại trong cung để yết kiến, thiết trai tiến chúc tổ phụ, phụng thờ kính ngưỡng như lúc hiện còn, khéo hỏi sâu sắc, mừng tiến lưu phương, lễ bái quần luân, ngợi khen không gì bằng. Cũng năm đó, đến tháng 09, ban chiếu dựng tháp xá-lợi tại bốn tự; nơi ngài an trú để kính thờ xá-lợi.

Hòa-thượng tánh khí thông minh, thấu suốt muôn pháp yếu chỉ của các Đức Phật, một mình đứng giữa chúng xuất gia, cao vợi rung động không ai bằng, kê cứu hiển đạt tự nghĩa chân ngôn, dấu vết lên đàn Quán Đảnh thì thời gian thành Phật rất mau, ứng thanh chứa phước nhiệm mầu, trời xa mà cao, đất rộng mà đầy. Nên chẳng thể chưa học mà rõ biết được. Thử đem khái quát để nhìn cả quy mô rộng lớn.

Xưa kia, ngài Kim Cương Tát-đỏa đích thân ở trước Đức Phật Tỳ-lô-giá-na thọ nhận yếu nghĩa du già tối thượng, sau đó khoảng vài trăm năm, truyền trao cho Bồ-tát Long Mãnh. Bồ-tát Long Mãnh lại trải qua vài trăm năm sau, truyền trao cho A-xà-lê Long Trí, Long Trí lại truyền cho A-xà-lê Kim Cang Trí, Kim Cang Trí đem đến phương đông, truyền trao cho Hòa-thượng. Hòa-thượng lại ngược dòng tìm đến Tây Trúc, trải qua các nước Sư Tử v.v... đến chỗ A-xà-lê Long Trí, xiển dương tìm tòi mười tám hội pháp. Pháp hóa tương thừa, từ Đức Tỳ-lô-giá-na Như Lai cho đến đời Hòa-thượng gồm có sáu lớp. Mỗi lần trai giới lưu ở trung đạo, đón rước khí lành, dâng lễ đều đáp, phước ứng hiệu nhiên. Cây ẩm không nói, chẳng thể ghi đủ, nơi ải cảnh hiểm nguy ở Tây vực, voi điên hung dữ xúc phạm, Hòa-thượng nhìn nó bằng ánh mắt hiền lành, chẳng dùng chân đỡ đạp mà voi nằm chẳng dậy. Ở giữa biển Nam Hải, trời rầm rỉ nhiễu loạn, Hòa-thượng dùng định lực để đáp lại, chẳng mấy chốc mà biển lặng hết sóng.

Hòa-thượng lúc ra đời, từ mẫu có điềm lành ánh sáng chiếu rực, lúc thị tịch, nước hồ khô cạn khác thường, Hòa-thượng thọ bảy mươi tuổi, năm mươi tăng lạp. Từ bé thơ cho đến tuổi xế bóng, thường sửa soạn



vật cúng, ngồi đạo tràng, tẩm lan đốt hương, vào sâu tri kiến Phật, hơn năm mươi năm, sớm tối nóng lạnh, không hề có khoảnh khắc biểu hiện vẻ mỗi mệt biếng lười, hơn người quá xa là như thế đó.

Hàng hậu học lên giảng đường tụng trì, giảng nói, người đạt pháp chẳng phải một, nhưng Sa-môn Tuệ Lãng tiếp nhận dự ký kế thừa, thành đạt ý chỉ truyền đăng, tiếp nối làm sáng ngời Phật pháp. Tiếp theo đời thứ sáu làm đời thứ bảy, lớn thay đến thế vậy!

Đối với Hý Pháp tử hoại diệt hẳn lương mộc, sẽ ghi bản hạnh, nhờ tôi khắc lại. Xưa nương nhờ lời lẽ nhiệm mầu, nay nhìn trông bàn án gây trượng. Dung nhan ngời sáng, đàn tràng thanh tịnh, toát ghi Chiếu Minh. Tiểu tử sao từ chối!

Minh rằng:

*Than ôi Đại sĩ  
Có ba tông ta,  
Đạo làm thầy vua  
Phép đồng giới nghi,  
Xưa ở Quảng Thành  
Hiện sâu gió thuận  
Năm vượt ba ngàn  
Lại có Túc Công.  
Du già thượng thừa  
Chân ngữ mật kế,  
Sáu cánh trao nhận  
Truyền đăng tiếp nối  
Thuật lại điệp văn  
Sáng ngời có đệ.  
Voi cuông phục đất  
Nước dứt trời gầm,  
Tâm từ chế mộ  
Sức tuệ dứt ngu.  
Vắng lặng cảm thông  
Ai so lường đượ!  
Hai cột mộng điện  
Song thọ đổi mầu,  
Tư không sửng mất  
Biện chánh bày đút  
Sứ trời cúng Tổ  
Trang cung ẩn trắc,*

---

*Chiếu xây tháp báu Ngay tại chùa  
xưa, Dưới chủa xá-lợi Trên xây dựng  
tháp. Dấu khác sinh diệt Pháp là có  
không Khắc đá làm kệ Truyền ở Đại  
Đô.*

Niên hiệu Kiến Trung thứ 02 (781) tức ngày 15 (Kỷ Ty) tháng 11 (Ất Mão), năm  
tân dậu, kiến lập.

ĐẠI BIỆN CHÁNH QUẢNG TRÍ TAM TẠNG HÒA-THƯỢNG  
CHẾ BIỂU TẬP  
QUYỂN 6 ( HẾT)

Niên hiệu Đức trị thứ hai (Đinh mùi), tức ngày mồng 03 tháng 05, năm Đinh Mùi.  
Ở chùa Thần Hộ, viện Thành thân, lấy theo Tế Hoàng Tăng Đô lưu giữ thư bản  
viết xong, du nhiên. (74) một giao xong.

Điểm bản v.v... lấy theo Đại Tạng kinh ở chùa Khuyến tu, Ngự bản xem xét  
xong, v.v...

